

Số: 203 /BC-LĐTBOXH

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2023

## **BÁO CÁO**

**Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018,  
Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 và Nghị quyết số 69/NQ-CP  
ngày 19/5/2022 của Chính phủ**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (sau đây gọi là Nghị quyết số 125/NQ-CP), Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 và Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 19/5/2022 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội (sau đây gọi là Nghị quyết số 102/NQ-CP, Nghị quyết số 69/NQ-CP), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Chính phủ tình hình triển khai các Nghị quyết trong năm 2023 như sau:

### **I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG BÁO CÁO**

Ngày 19/10/2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành các Công văn số 4422/LĐTBOXH-BHXH, 4423/LĐTBOXH-BHXH, 4424/LĐTBOXH-BHXH (kèm theo đề cương, phụ lục) đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh) xây dựng báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP, Nghị quyết số 102/NQ-CP và Nghị quyết số 69/NQ-CP. Tính đến hết ngày 26/12/2022, đã có 62/63 địa phương; 21/29 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. *Chi tiết xem tại Phụ lục I.*

### **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

Trong năm 2023, tình hình dịch bệnh được kiểm soát, đất nước chuyển sang giai đoạn bình thường mới, kinh tế - xã hội từng bước được hồi phục. Tuy vậy, nền kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với những thuận lợi và thách thức đan xen từ cả bên trong lẫn bên ngoài.

Kinh tế thế giới 9 tháng năm 2023 đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Các tổ chức quốc tế dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 tăng nhẹ so với dự báo đưa ra tại thời điểm trước đó do tăng trưởng 06 tháng cuối năm được dự báo sẽ khởi sắc nhưng vẫn thấp hơn tốc độ tăng trưởng năm 2022 từ 0,1 đến 1 điểm phần trăm<sup>1</sup>.

Nội tại nền kinh tế đang cho thấy một số vấn đề trên thị trường vốn, thị trường trái phiếu, cổ phiếu và việc thiếu các đơn hàng khiến cho các doanh nghiệp cho người lao động nghỉ việc, giãn việc, ngừng việc làm ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của người lao động. Khi bị mất việc, ngoài việc không thể tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), người lao động thường có xu hướng nhận BHXH một lần làm ảnh hưởng đến cơ hội được nhận quyền lợi hưu trí cũng như quyền lợi về bảo hiểm y tế trong tương lai.

Trước những khó khăn, thách thức nêu trên, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế, công tác an sinh xã hội được quan tâm kịp thời, thiết thực.

### **1. Về việc tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, tạo sự đồng thuận trong cải cách chính sách BHXH**

a) Về việc phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp ủy cùng cấp tổ chức, nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 28-NQ/TW đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân.

- Ở Trung ương: các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ<sup>2</sup> đều tổ chức hoặc lồng ghép các hội nghị phổ biến, quán triệt các nội dung cơ bản của Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết số 125/NQ-CP tới cán bộ, đảng viên trong cơ quan và trong ngành.

- Ở địa phương: các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh<sup>3</sup> tổ chức, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác để tuyên

<sup>1</sup> Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê về tình hình KTXH Quý III và 9 tháng đầu năm 2023.

<sup>2</sup> Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đã có báo cáo gửi về Bộ LĐTBXH để tổng hợp.

<sup>3</sup> Các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã có báo cáo gửi về Bộ LĐTBXH để tổng hợp.

truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết số 125/NQ-CP tới người lao động và các tầng lớp Nhân dân.

b) Về việc triển khai hoạt động tuyên truyền chính sách BHXH theo Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 21/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới toàn diện, nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền BHXH.

Ngày 25/04/2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành văn bản số 1486/LĐTBXH-BHXH gửi Bảo hiểm xã hội Việt Nam nội dung tuyên truyền trong năm 2023, trọng tâm trong tháng vận động triển khai BHXH toàn dân. Trên cơ sở đó, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã tích cực phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí đổi mới nội dung, hình thức, thời điểm truyền thông, ban hành hướng dẫn cơ quan Bảo hiểm xã hội các tỉnh tổ chức triển khai, tập trung trọng tâm trọng điểm truyền thông Tháng vận động, triển khai BHXH toàn dân (Tháng 5), đẩy mạnh truyền thông về các nội dung cải cách chính sách BHXH, những điểm chính trong dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), truyền thông cao điểm phát triển người tham gia BHXH, BHYT năm 2023,...Chú trọng truyền thông trước - trong - sau sự kiện; truyền thông chính sách BHXH theo chiến dịch, truyền thông cao điểm... để kịp thời định hướng dư luận đối với những chủ đề đang được dư luận xã hội quan tâm như: *khuyến cáo người lao động không nên nhận BHXH một lần; truyền thông về gương người tốt việc tốt, cách làm hay, sáng tạo trong phát triển người tham gia BHXH, BHYT; truyền thông về các nội dung trong dự án Luật BHXH (sửa đổi) có tác động đến người lao động và Nhân dân; công tác quản lý sử dụng, đảm bảo, an toàn, công khai, minh bạch quỹ BHXH, BHYT, BHTN; những nỗ lực, chủ động của ngành BHXH Việt Nam trong việc đảm bảo quyền lợi người hưởng...* Với việc tăng cường, đổi mới truyền thông chính sách BHXH, thông tin về chính sách BHXH đã được các phương tiện thông tin đại chúng truyền tải kịp thời, đúng quy định, sát các vấn đề được dư luận và Nhân dân quan tâm, từ đó kịp thời định hướng, góp phần nâng cao nhận thức về chính sách, pháp luật BHXH của mọi tầng lớp Nhân dân.

c) Về việc chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng và dành thời lượng phù hợp để tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị quyết số 28-NQ/TW nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, các ngành, các cấp, các doanh nghiệp trong việc thực hiện cải cách chính sách BHXH.

Trong năm 2023, Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị về chính sách BHXH. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã

hội Việt Nam xây dựng các kế hoạch tuyên truyền, thực hiện đa dạng các chuyên mục, chuyên trang và dành thời lượng phát sóng định kỳ thích đáng, nhiều chương trình bám sát nội dung chương trình hành động để tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, triển khai tuyên truyền gắn với phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, thu hút sự tham gia tích cực của nông dân, lao động khu vực phi chính thức,...

Công tác tuyên truyền đã được Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện đa dạng, phong phú trên các kênh VTV, thông qua các bản tin thời sự, chương trình chuyên mục định kỳ, nhiều chương trình Giao lưu - Toạ đàm theo kế hoạch và đột xuất, trong hệ thống các phóng sự, chuyên mục định kỳ, trên kênh Đài Truyền hình Việt Nam thường xuyên cập nhật, phổ biến các nội dung liên quan đến sửa Luật Bảo hiểm xã hội, các quy định pháp luật khác về BHXH, BHTN, các hoạt động cải cách chính sách BHXH. Hàng chục chương trình tuyên truyền về BHXH trong các chuyên mục thường kỳ được phát sóng trên các kênh của Đài trong năm qua.

Đài Tiếng nói Việt Nam cũng tiếp tục đảm bảo thời lượng phát sóng, chuyên mục, chuyên trang để tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH với nhiều nội dung và hình thức tuyên truyền được thực hiện đa dạng, phong phú trên nhiều kênh, chương trình, chuyên mục định kỳ.

d) Năm 2023, Đảng uỷ, Ban lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam tiếp tục phổ biến, quán triệt các đơn vị thông tin trong ngành chỉ đạo, triển khai có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, trong đó có cải cách chính sách BHXH, chỉ đạo các Ban biên tập tin nguồn, các toà soạn báo, tạp chí, truyền hình thông tấn (Vnews) tăng cường các tuyến tin bài, ảnh, phóng sự, phản ánh về công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác BHXH, thực hiện cải cách chính sách BHXH, phản ánh công tác chấp hành, thực thi pháp luật về BHXH các cấp, ngành từ trung ương đến địa phương trên các nền tảng thông tin của Thông tấn xã Việt Nam.

## **2. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, việc làm, BHXH, bảo hiểm thất nghiệp và pháp luật có liên quan để thể chế hóa các nội dung cải cách chính sách BHXH**

a) Sửa đổi, bổ sung Luật BHXH theo hướng tiến tới thực hiện BHXH toàn dân; hoàn thiện các quy định về đóng hưởng BHXH, bảo đảm các nguyên tắc công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và triển khai Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13/6/2022 của Quốc hội về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm

2022; Quyết định số 799/QĐ-TTg ngày 06/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022 và các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 841/QĐ-LĐTBXH ngày 20/9/2022 thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng dự án Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi). Trên cơ sở kế hoạch được Ban Soạn thảo thông qua, trong năm 2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã cùng với các bộ, ngành liên quan, cơ quan tổ chức thực hiện chính sách (Bảo hiểm xã hội Việt Nam) tiến hành nghiên cứu, đánh giá thực tiễn, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế xây dựng hồ sơ dự án Luật BHXH (sửa đổi).

Nội dung dự án Luật BHXH (sửa đổi) đã thể chế hóa hầu hết các nội dung Trung ương chỉ đạo tại Nghị quyết số 28-NQ/TW:

- + Sửa đổi, bổ sung pháp luật về BHXH theo hướng tiến tới thực hiện BHXH toàn dân; thiết kế hệ thống BHXH đa tầng; hoàn thiện các quy định về đóng - hưởng BHXH, bảo đảm các nguyên tắc công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững;

- + Sửa đổi, bổ sung pháp luật về BHXH để tạo điều kiện thúc đẩy việc đàm phán, ký kết Hiệp định về BHXH với các nước;

- + Có quy định cụ thể và cơ chế quản lý chặt chẽ việc đầu tư Quỹ BHXH, bảo đảm việc đầu tư Quỹ BHXH an toàn, bền vững, hiệu quả;

- + Hoàn thiện các chế tài xử lý vi phạm pháp luật về BHXH, nhất là đối với các hành vi trốn đóng, chậm đóng, trục lợi BHXH.

Ngày 01/3/2023, hồ sơ dự thảo Luật BHXH (sửa đổi) đã được công bố, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và gửi xin ý kiến rộng rãi các ban, bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và Nhân dân để tổng hợp, trình Chính phủ. Ngày 31/5/2023, hồ sơ dự án Luật BHXH (sửa đổi) đã được gửi Bộ Tư pháp thẩm định. Ngày 31/7/2023, Chính phủ có Tờ trình số 361/TTr-CP trình Quốc hội dự án Luật BHXH (sửa đổi). Ngày 17/8/2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã họp cho ý kiến lần 1 và ngày 20/9/2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã cho ý kiến lần 2 về Dự án Luật. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra của Ủy ban Xã hội, ngày 10/10/2023, Chính phủ đã có Tờ trình số 527/TTr-CP trình Quốc hội Dự án Luật BHXH (sửa đổi).

Ngày 02/11/2023, trong chương trình kỳ họp thứ 6 của Quốc hội khoá XV, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thừa uỷ quyền của Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ đã trình bày, báo cáo hồ sơ Dự án Luật BHXH (sửa đổi) trước Quốc hội để Quốc hội thảo luận, cho ý kiến. Trên cơ sở các ý kiến

trao đổi, thảo luận tại tổ (ngày 02/11/2023) và thảo luận tại hội trường (ngày 23/11/2023), hồ sơ dự án Luật BHXH (sửa đổi) đang được Ủy ban Xã hội của Quốc hội phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo, các bộ, ngành cơ quan liên quan rà soát, chỉnh lý, bổ sung trước khi Quốc hội có văn bản đề nghị Chính phủ hoàn thiện dự án Luật BHXH để trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 7, dự kiến dự thảo Luật BHXH (sửa đổi) sẽ được Quốc hội xem xét thông qua vào tháng 05/2024 và dự kiến Luật mới có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025.

Năm 2023, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, các bộ, ngành, cơ quan và địa phương đã chủ động bám sát chương trình xây dựng pháp luật của Chính phủ, Quốc hội, theo yêu cầu của Chính phủ và đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo Luật BHXH (sửa đổi) để kịp thời, tích cực triển khai các hoạt động tham gia đóng góp ý kiến đối với hồ sơ dự án Luật BHXH (sửa đổi) trình Chính phủ và Quốc hội, đồng thời rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các Luật có liên quan đến lĩnh vực bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế,... Triển khai hiệu quả Luật BHXH năm 2014, Luật Việc làm, Luật An toàn, vệ sinh lao động, Luật BHYT và các văn bản, hướng dẫn các Luật, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia BHXH, BHTN, BHYT.

Các hoạt động tham vấn, lấy ý kiến đối với các nội dung dự án Luật BHXH (sửa đổi) được thực hiện đa dạng, phong phú, chất lượng, thông qua các hình thức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc họp kỹ thuật, các đoàn khảo sát để lấy ý kiến đối tượng chịu tác động và đối tượng có liên quan giúp hoàn thiện dự thảo Luật. Về cơ bản, các ý kiến tham gia của các bộ, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, địa phương đều đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp đầy đủ và xem xét kỹ lưỡng, cân nhắc cẩn trọng đưa vào hồ sơ Dự án Luật, báo cáo, trình Chính phủ, Quốc hội tiếp tục cho ý kiến, chỉ đạo để hoàn thiện, tiếp thu, sửa đổi nhằm khắc phục những bất cập, tồn tại của Luật BHXH năm 2014, tạo thuận lợi cho người lao động và Nhân dân khi tham gia, thụ hưởng các chế độ, chính sách BHXH; đồng thời đảm bảo kế thừa cơ bản những nội dung quy định tại Luật còn đang phát huy tốt hiệu quả. Một số nội dung đang được các cơ quan, bộ, ngành chức năng tiếp tục có ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình lý do để làm cơ sở báo cáo Chính phủ, Quốc hội xem xét, quyết định.

b) Triển khai thực hiện và báo cáo kết quả sơ kết 05 năm tình thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW

Năm 2023, các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện sơ kết 05 năm tình hình thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/8/2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách BHXH, có báo cáo bằng văn bản gửi các cấp có thẩm quyền tổng hợp, báo cáo

Chính phủ, Quốc hội, qua đó đánh giá kết quả của việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ tại cấp trung ương và các địa phương. Sau 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ trung ương đến địa phương đều đã có nhiều giải pháp triển khai thực hiện và đạt nhiều kết quả quan trọng. Các nội dung trong Nghị quyết số 28-NQ/TW được cụ thể hoá phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về cải cách chính sách BHXH.

Thực hiện văn bản số 145-KH/BKTTW ngày 22/02/2023 của Ban Kinh tế Trung ương về việc khảo sát, xây dựng Báo cáo Tình hình 05 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, Ban cán sự Đảng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương: (1) Xây dựng đề cương, kế hoạch khảo sát và có văn bản gửi 63 tỉnh uỷ, thành uỷ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, một số Tập đoàn, Tổng công ty để chuẩn bị báo cáo và khảo sát làm việc trực tiếp về việc triển khai Nghị quyết số 28-NQ/TW và góp ý đối với hồ sơ dự án Luật bảo hiểm xã hội (sửa đổi); (2) Cử thành viên tham gia Đoàn khảo sát do Ban Kinh tế Trung ương chủ trì làm việc với các thành uỷ, tỉnh uỷ, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty; (3) Phối hợp hoàn thiện báo cáo để báo cáo Bộ Chính trị sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội. (4) Ngày 28/6/2023, có Báo cáo sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW gửi Ban Kinh tế Trung ương tổng hợp để Báo cáo Bộ Chính trị.

c) Tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, bổ sung để hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, việc làm, BHXH, BHTN và pháp luật có liên quan để thể chế hóa các nội dung cải cách chính sách BHXH.

Các bộ, ngành, địa phương thường xuyên, chủ động đánh giá, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện chính sách, pháp luật, tổng hợp những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực thi chính sách, đánh giá tác động, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật BHXH, BHTN, BHYT để phù hợp với tình hình thực tiễn, đồng thời kịp thời triển khai các nội dung, chính sách cải cách theo yêu cầu của Nghị quyết số 28-NQ/TW và chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ. Trong năm 2023, công tác rà soát, bổ sung, nghiên cứu hoàn thiện các dự án Luật, văn bản quan trọng liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHTN, BHYT đã được triển khai. Cụ thể:

- Về lĩnh vực lao động, việc làm:

+ Nghiên cứu, xây dựng hồ sơ đề nghị sửa đổi Luật Việc làm, Luật Người cao tuổi,...

+ Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư số 06/2023/TT-BLĐTBXH hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng. Theo đó, từ ngày 01/7/2023, người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng được điều chỉnh tăng thêm 12,5% trên mức lương hưu, trợ cấp của tháng 6/2023. Riêng đối với người nghỉ hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng chưa được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP ngày 07/12/2021 thì được điều chỉnh tăng thêm 20,8%. Ngoài ra, với các đối tượng nghỉ hưu trước ngày 01/01/1995 sau khi thực hiện điều chỉnh theo quy định nêu trên mà có mức lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng dưới 3.000.000 đồng/tháng, thì từ ngày 01/7/2023, tiếp tục được điều chỉnh tăng thêm 300.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức lương hưu, trợ cấp dưới 2.700.000 đồng/người/tháng và tăng lên bằng 3.000.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức lương hưu, trợ cấp từ 2.700.000 đồng/người/tháng trở lên đến dưới 3.000.000 đồng/người/tháng

+ Nghiên cứu, sửa đổi Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ cấp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

+ Nghiên cứu, tháo gỡ vướng mắc trong tổ chức thực hiện các chế độ BHXH, BHTN như: giải quyết vướng mắc chế độ BHXH một lần theo quy định tại Nghị quyết số 93/2015/QH13 và Nghị định số 115/2015/NĐ-CP cho người lao động đã hưởng BHXH một lần nhưng sau đó phát sinh tăng thu, truy đóng BHXH đối với thời gian trước khi hưởng BHXH một lần dẫn đến vi phạm điều kiện hưởng BHXH một lần; vướng mắc trong việc giải quyết chế độ cho thương binh đang hưởng trợ cấp thương tật hàng tháng, kiến nghị được giải quyết hưởng trợ cấp mất sức lao động hoặc người đã lựa chọn thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động để hưởng trợ cấp thương tật hàng tháng nay đề nghị được hưởng lại trợ cấp mất sức lao động; vướng mắc đối với các trường hợp mượn hồ sơ tư pháp để giao kết hợp đồng lao động và đóng BHXH... Nghiên cứu phương án giải quyết vướng mắc trong thực hiện BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN đối với chủ hộ kinh doanh cá thể.

- Về lĩnh vực y tế:

Nghiên cứu, xây dựng hồ sơ và ban hành sửa đổi Luật khám, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn sau khi Luật được ban hành, xây dựng hồ sơ Luật Bảo hiểm y tế (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Về quản lý kinh phí và cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHTN, BHYT:

Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quyết định giao dự toán thu chi BHXH, BHTN, BHYT năm 2023; Quyết định thay thế Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 và Quyết định số 38/2019/QĐ-TTg ngày 31/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHYT, BHTN.

- Về liên thông cơ sở dữ liệu:

Các bộ, ngành liên quan và Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ động, tích cực triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06)”.

Ngành Bảo hiểm xã hội tích cực công tác chuyển đổi số của ngành, tăng cường kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu với các bộ, ngành liên quan để nâng cao năng lực quản lý và ứng dụng CNTT trong tổ chức, thực hiện các chính sách BHXH, BHTN, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tham gia, hưởng ứng, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chuyển đổi số quốc gia và thực hiện thành công các chính sách cải cách về BHXH đã được nêu trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW.

d) Về tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng BHXH cho người lao động tham gia BHXH tự nguyện:

- Tại trung ương, trên cơ sở tổng kết, đánh giá việc thực hiện chính sách trong giai đoạn 2018 - 2022, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Bộ Tài chính, BHXH Việt Nam đề xuất hoàn thiện chính sách BHXH tự nguyện có sự hỗ trợ phù hợp từ ngân sách nhà nước trong Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) và tiếp tục nghiên cứu, bổ sung trong quá trình thực hiện Dự án Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi).

Tại các địa phương, căn cứ quy định tại Điều 14 Nghị định số 134/2015/NĐ-CP và tình hình thực tế, khả năng ngân sách của từng địa phương, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tiếp tục chỉ đạo cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, Ban ngành liên quan tham mưu, ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện theo quy định của Chính phủ, đồng thời tham mưu ban hành thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng BHXH cho người lao động tham gia BHXH tự nguyện tại địa phương theo quy định của địa phương. Mức hỗ trợ thêm ngoài mức ngân sách trung ương đã hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 134/2015/NĐ-CP tùy theo khả năng cân đối, bố trí của từng địa phương. Chính

sách này đã hỗ trợ một phần tiền đóng BHXH cho người tham gia BHXH tự nguyện trên địa bàn tỉnh, giúp người lao động ở khu vực phi chính thức, lao động tự do, nông dân, ... được tiếp cận các nguồn lực theo chính sách hỗ trợ của Trung ương và chính sách riêng của từng tỉnh, được thụ hưởng các chính sách BHXH, BHXH tự nguyện, đảm bảo cuộc sống khi hết tuổi lao động, từ đó góp phần bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, tiến tới mục tiêu tăng nhanh tỷ lệ bao phủ người dân tham gia BHXH, BHXH tự nguyện, đồng thời là động lực để người dân lao động sản xuất, có thu nhập tham gia BHXH tự nguyện, thúc đẩy phát triển kinh tế và an sinh bền vững, giảm gánh nặng cho ngân sách về chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội sau này.

Tuy nhiên, qua báo cáo và kiểm tra, khảo sát thực tế tại một số địa phương, do điều kiện kinh tế - xã hội của một số địa phương còn gặp nhiều khó khăn nhất là các tỉnh miền núi, dân tộc thiểu số, thu nhập của người dân còn thấp và chưa ổn định, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đa phần là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, tiềm năng phát triển còn hạn chế, số lao động làm việc ít, thường không ổn định. Bên cạnh đó, chính sách về bảo hiểm xã hội tự nguyện thì mức hỗ trợ của Nhà nước như trên hiện chưa thu hút được nhiều người dân tham gia (nhất là đối tượng người làm nghề tự do, việc làm không ổn định, thu nhập thấp và không thường xuyên nên gặp nhiều khó khăn khi tham gia BHXH tự nguyện).

Ngoài ra, mức chuẩn nghèo cả nước được điều chỉnh tăng từ 700.000 đồng lên 1.500.000 đồng theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ<sup>4</sup> (có hiệu lực thi hành từ ngày 15/3/2021) nên ảnh hưởng đến khả năng tài chính của người tham gia BHXH tự nguyện (nguyên nhân chủ yếu nguồn thu nhập không cao, đặc biệt là người lao động ở khu vực phi chính thức) nên người tham gia BHXH tự nguyện có sự cân nhắc việc tiếp tục tham gia hoặc tham gia mới, dẫn đến số người tham gia mỗi năm không tăng nhiều. Việc phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện không bền vững. Có nhiều địa phương dù Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đều đã rất quyết tâm, đề ra các phương án hỗ trợ cụ thể, song đến nay vẫn chưa thể bố trí nguồn lực, do vậy vẫn đang phải rà soát, điều chỉnh lại phương án, tỷ lệ hỗ trợ để có thể triển khai trong thời gian tới.

### **3. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH**

3.1. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH, nhất là trong việc hoạch định chiến lược phát triển, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật BHXH. Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chính sách BHXH, kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

<sup>4</sup> Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025.

Chính sách BHXH có phạm vi tác động rộng lớn đến số đông người lao động, người sử dụng lao động, người nghỉ hưu cho nên việc tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương là biện pháp quan trọng giúp thực hiện thắng lợi các mục tiêu Trung ương giao tại Nghị quyết số 28-NQ/TW. Bộ đã trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 102/NQ-CP giao chỉ tiêu phát triển đối tượng cho các địa phương, trong đó có hướng dẫn UBND các địa phương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp, chia sẻ dữ liệu để tham mưu cho UBND chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tại các địa phương tiếp tục được kiện toàn. Các cơ quan quản lý nhà nước, Ban chỉ đạo các cấp tiếp tục phối hợp chặt chẽ với ngành BHXH trong việc thực hiện chính sách, chế độ BHXH, BHTN, BHYT và phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT.

3.2. Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để đẩy mạnh việc phân cấp cho các cơ quan BHXH; thực hiện giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH cho các địa phương; phân định rõ quản lý nhà nước với quản trị bộ máy tổ chức thực hiện chính sách BHXH.

- Thẻ chế hóa nội dung chỉ đạo của Trung ương tại Nghị quyết số 28-NQ/TW, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu trình Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BHXH Việt Nam theo đó phân cấp cho cơ quan BHXH các nhiệm vụ:

+ Xem xét, giải quyết việc tính thời gian công tác đối với người lao động không còn hồ sơ gốc thể hiện thời gian làm việc trong khu vực nhà nước trước ngày 01/01/1995 theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ Xác định, khai thác và quản lý đối tượng thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT; tổ chức khai thác, đăng ký và quản lý đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT theo quy định của pháp luật.

- Ngày 30/6/2020, Bộ đã có Tờ trình số 58/TTr-LĐTĐBXH trình Thủ tướng Chính phủ đề án Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng, hiệu quả hoạt động tổ chức thực hiện BHXH. Nội dung đề án được tiếp thu trong quá trình xây dựng hồ sơ dự án Luật BHXH (sửa đổi);

- Ngày 03/8/2018, Bộ đã trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 102/NQ-CP về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH cho các địa phương; Tiếp đó, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 69/NQ-Cp ngày 19/5/2022 về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, theo đó yêu cầu Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục căn cứ các tiêu chí, phương pháp xây dựng chỉ tiêu tại Nghị quyết số 102/NQ-CP để xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm

xã hội tại địa phương và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp đưa vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội 2014, hằng năm báo cáo về việc xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch và tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Qua báo cáo của các địa phương và kết quả kiểm tra, giám sát thực tế của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại một số địa phương trong năm 2023 cho thấy về cơ bản các địa phương đã nghiêm túc quán triệt, triển khai việc xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch và báo cáo tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH theo Nghị quyết số 102/NQ-CP và Nghị quyết số 69/NQ-CP. Tuy nhiên, vẫn còn một số địa phương chưa triển khai hoặc đã nghiên cứu, đề xuất xong vẫn chưa đưa được vào Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Về chỉ tiêu, kế hoạch cụ thể, đa số các địa phương đã bám sát và đặt ra các chỉ tiêu bằng hoặc cao hơn so với chỉ tiêu, kế hoạch chung của toàn quốc, tuy nhiên do đặc thù và khó khăn của một số địa phương, trong quá trình cân nhắc, xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch, địa phương cũng đã xây dựng lộ trình từng bước. Trong quá trình thực hiện các năm tiếp theo sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, khuyến khích phát triển đối tượng và nỗ lực triển khai toàn diện các giải pháp nhằm thực hiện mục tiêu chung đề ra của Trung ương.

3.3. Nâng cao tính tuân thủ pháp luật về BHXH thông qua thực hiện đồng bộ các biện pháp hành chính, kinh tế, tư pháp để tăng số người tham gia BHXH, đi đôi với chú trọng tăng số người thụ hưởng quyền lợi BHXH, đặc biệt là chế độ hưu trí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về BHXH, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các hành vi trốn đóng, chậm đóng, gian lận, trục lợi tiền BHXH.

a) Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước đối với lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 212/QĐ-TTg ngày 16/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực thanh tra ngành Lao động - Thương binh và Xã hội giai đoạn 2021 - 2025”, thanh tra ngành Lao động - Thương binh và Xã hội được nâng cao năng lực và tính hiệu lực, hiệu quả trong thực thi công việc, nhiệm vụ, triển khai thực hiện tốt công tác chủ trì, phối hợp với các ban, ngành tại trung ương và địa phương tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra pháp luật về lao động, BHXH, BHTN: (1) Công tác thanh tra việc chấp hành pháp luật BHXH tại các đơn vị sử dụng lao động được thực hiện đồng bộ, lồng ghép trong công tác thanh tra thực hiện chính sách pháp luật lao động

nhằm đảm bảo việc hướng dẫn, chấn chỉnh đơn vị sử dụng lao động chấp hành đúng toàn bộ các quy định của pháp luật về lao động, BHXH, BHTN; (2) Chất lượng hoạt động các đoàn thanh tra được đảm bảo đúng quy định của pháp luật; công tác hướng dẫn pháp luật luôn được chú trọng, đề cao; các trường hợp vi phạm, đặc biệt là vi phạm trong việc thực hiện nghĩa vụ đóng BHXH được xử lý nghiêm minh; (3) Công tác thanh tra, cùng với các biện pháp xử phạt nghiêm minh mà ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện góp phần trực tiếp ngăn chặn tình trạng chậm đóng quỹ BHXH; đồng thời, có tính chất lan tỏa việc thực hiện chính sách, pháp luật lao động, BHXH.

Năm 2023, Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã triển khai 96 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại 96 tổ chức; ban hành 96 kết luận thanh tra; phát hiện 373 thiếu sót, sai phạm; ban hành 14 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền xử phạt là 284 triệu đồng. Hành vi vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính chủ yếu tập trung trong công tác thu, nộp BHXH, tính trung bình khoảng 14,6% số đơn vị được thanh tra bị xử phạt vi phạm hành chính.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHTN do cơ quan quản lý nhà nước tại các địa phương thực hiện vẫn tiếp tục được duy trì ổn định. Theo báo cáo của các địa phương thì tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trong năm 2023 là 3.081 đơn vị, giảm 0,64% so với năm 2022. Số đơn vị bị xử phạt vi phạm hành chính là 199 đơn vị, tăng 89,5% so với năm 2022. Số tiền xử phạt là 19,1 tỷ đồng, tăng 127,3% so với năm 2022.

*Chi tiết xem tại Phụ lục IV*

b) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHYT, BHTN do cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện. Kịp thời ngăn chặn tình trạng gian lận, trục lợi chính sách BHXH, BHYT, BHTN

Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, ước tính đến hết năm 2023 Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHTN tại 20.510 đơn vị, giảm 43,6% so với năm 2022. Số đơn vị bị xử phạt vi phạm hành chính là 1.459 đơn vị, tăng 128,6% so với năm 2022. Số tiền xử phạt là 920 tỷ đồng, tăng gấp 9 lần so với năm 2022. Tính trung bình 7,1% số đơn vị được thanh tra bị xử phạt vi phạm hành chính.

Tại các địa phương, công tác thanh tra, kiểm tra về BHXH cũng được thực hiện rất sát sao. Theo báo cáo của các địa phương thì tổng số đơn vị được thanh tra do cơ quan BHXH tại địa phương thực hiện là 15.864 đơn vị, giảm 44,9% so

với năm 2022. Số đơn vị bị xử phạt vi phạm hành chính là 1.237 đơn vị, tăng gấp 2 lần so với năm 2022 và số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 1.853,9 tỷ đồng, tăng 130,4% so với năm 2022.

*(Chi tiết xem tại Phụ lục IV)*

*Kết quả kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về đóng:*

- Yêu cầu truy thu tiền đóng của 4.297 lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, nhưng chưa tham gia với số tiền là 26,3 tỷ đồng; 6.879 lao động đóng thiếu thời gian với số tiền phải truy đóng là 38,9 tỷ đồng; 27.848 lao động đóng thiếu mức đóng quy định với số tiền phải truy đóng là 45,1 tỷ đồng (tổng số tiền phải truy đóng BHXH, BHYT, BHTN bằng 92,6% so với cùng kỳ năm 2022).

- Tổng số tiền các đơn vị được TTKT chậm đóng trước khi có Quyết định TTKT là 1.078,7 tỷ đồng; số tiền chậm đóng các đơn vị được TTKT đã nộp trong thời gian TTKT trực tiếp là 665,7 tỷ đồng.

- Kết quả xử lý vi phạm hành chính (VPHC) đã áp dụng: Đã ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành 928 Quyết định xử phạt VPHC về đóng BHXH, BHYT, BHTN với tổng số tiền xử phạt là 30,08 tỷ đồng (tăng 75% so với cùng kỳ năm 2022); số tiền xử phạt VPHC đã nộp Ngân sách Nhà nước là 11,2 tỷ đồng (tăng 293% so với cùng kỳ năm 2022).

*Kết quả kiểm tra việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT:*

- Kiểm tra công tác giải quyết, chi trả các chế độ BHXH: Yêu cầu thu hồi về quỹ BHXH số tiền 10,9 tỷ đồng do hưởng chế độ BHXH không đúng quy định (tăng 13,73% so với cùng kỳ năm 2022).

- Về kiểm tra công tác chi trả chế độ BHYT: Yêu cầu thu hồi về quỹ BHYT số tiền 35,95 triệu đồng của 11 lượt người hưởng trợ cấp thất nghiệp không đúng quy định (tăng 21,7% so với cùng kỳ năm 2022).

b) Các giải pháp, biện pháp đã triển khai ngăn chặn tình trạng gian lận, trục lợi chính sách BHXH, BHYT

\* Về quy định pháp luật:

Trong quá trình xây dựng hồ sơ dự án Luật BHXH (sửa đổi), Bộ đã bổ sung các chế tài, biện pháp nhằm xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các hành vi trốn đóng, chậm đóng, gian lận, trục lợi tiền BHXH:

+ Bổ sung quy định trách nhiệm của các cơ quan trong xác định và quản lý đối tượng thuộc diện tham gia BHXH;

+ Quy định nộp số tiền bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền trốn đóng (tương tự như tiền chậm nộp thuế);

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định ngừng sử dụng hóa đơn đối với người sử dụng lao động trốn đóng BHXH từ 06 tháng trở lên;

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định hoãn xuất cảnh đối với người đại diện theo pháp luật của người sử dụng lao động trốn đóng BHXH từ 12 tháng trở lên;

+ Khi có dấu hiệu phạm tội trốn đóng BHXH theo quy định của Bộ luật Hình sự, cơ quan BHXH kiến nghị khởi tố theo quy định của pháp luật;

+ Ngoài ra, để đảm bảo quyền lợi của người lao động, dự thảo Luật BHXH đã bổ sung trách nhiệm của người sử dụng lao động phải bồi thường cho người lao động nếu không tham gia hoặc tham gia BHXH bắt buộc không đầy đủ, kịp thời mà gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động;

\* Về tổ chức thực hiện:

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố về thực hiện tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính, kiểm tra công tác cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH; tiếp tục tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện và xử lý vi phạm về BHXH, BHTN, BHYT<sup>5</sup>; ban hành Công văn số 2853/BHXH-TTKT ngày 14/9/2023 về việc tăng cường lãnh đạo thực hiện pháp luật và phòng, chống gian lận, trục lợi quỹ BHXH, BHTN, BHYT gửi Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố; rà soát những tiêu chí có dấu hiệu bất thường trên cơ sở dữ liệu của Ngành làm căn cứ tổ chức kiểm tra, xác minh theo chuyên đề việc giải quyết hưởng chế độ BHXH một lần. Đồng thời, đề xuất tiếp tục thí điểm bổ sung người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHTN, BHYT đối với Giám đốc Bảo hiểm xã hội một số quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp với Bộ Công an ban hành Kế hoạch về việc kiểm tra công tác chấp hành pháp luật về đóng BHXH, BHTN, BHYT năm 2023 theo Quy chế phối hợp số 01/QCPH-BCA-BHXHVN ngày 21/01/2022 giữa Bộ Công an và BHXH Việt Nam. Tiếp tục triển khai xây dựng Phần mềm nhận diện các hành vi vi phạm về BHXH, BHYT.

- Bộ Công an: Triển khai tổ chức kiểm tra công tác tổ chức cán bộ trong CAND, trong đó trực tiếp kiểm tra việc tổ chức, thực hiện chính sách BHXH tại

<sup>5</sup> Một số văn bản như: Công văn số 500/BHXH-TTKT ngày 27/02/2023, Công văn số 1205/BHXH-TTKT ngày 26/4/2023; Công văn số 2155/BHXH-TTKT ngày 14/7/2023, Công văn số 2279/BHXH-TTKT ngày 26/7/2023...

06 Công an đơn vị địa phương (Cục Kỹ thuật nghiệp vụ, Công an các tỉnh: Vĩnh Phúc, Hậu Giang, Lai Châu, Ninh Thuận và Bến Tre), các đơn vị địa phương còn lại tự kiểm tra và báo cáo kết quả. Nhìn chung, trong toàn Ngành, các đơn vị đều chấp hành đúng quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; đảm bảo quyền lợi kịp thời cho các đối tượng thụ hưởng. Một số hạn chế, bất cập được chỉ ra để kịp thời chấn chỉnh; trong toàn lực lượng không có hiện tượng lạm dụng trục lợi đối với các Quỹ BHXH, BHYT, BHTN.

- Bộ Quốc phòng: Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, trong đó triển khai quán triệt những nội dung định hướng sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) được quy định trong Bộ Luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn mới thi hành; đề xuất, giải quyết kịp thời, thấu đáo các trường hợp vướng mắc, tồn đọng về BHXH, các đối tượng đang công tác cũng như chuyển ra ngoài quân đội theo đúng quy định của pháp luật về BHXH.

Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội phù hợp với đặc thù hoạt động và tổ chức, biên chế của Quân đội; đồng thời, thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách về BHXH, BHTN theo quy định pháp luật. Phức tra sau quyết toán thu, chi BHXH, BHYT, BHTN năm 2022 và kiểm tra tình hình thực hiện công tác BHXH, BHYT 6 tháng đầu năm 2023; chỉ đạo giải quyết, khắc phục những hạn chế, bất cập trong tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT; thực hiện cấp sổ BHXH, cập nhật, bổ sung, xác nhận thời gian tham gia và giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ BHXH, BHTN đối với các đối tượng do Bộ Quốc phòng quản lý; thực hiện thu, nộp BHXH, BHYT theo đúng quy định.

3.4. Tăng cường công tác phối hợp, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính, thuế, lao động để nâng cao hiệu quả quản lý đối tượng tham gia BHXH và thực thi chính sách BHXH. Nâng cao năng lực và hiệu quả công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về BHXH. Xây dựng cơ sở dữ liệu về BHXH, bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng cung ứng dịch vụ của cơ quan BHXH.

- Tiếp tục triển khai Nghị định số 122/2020/NĐ-CP quy định về phối hợp liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia BHXH, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp nhằm hướng tới mục tiêu tăng cường công tác phối hợp, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính, thuế, lao động để nâng cao hiệu quả quản lý đối tượng tham gia BHXH và thực thi chính sách BHXH; Nghị định số 43/2021/NĐ-CP quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

- Tăng cường đôn đốc, triển khai phối hợp, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính, thuế, lao động và cơ quan BHXH.

#### **4. Nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách BHXH, bảo hiểm thất nghiệp**

4.1. Hoàn thiện bộ máy tổ chức thực hiện chính sách BHXH theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán và thông tin báo cáo về BHXH theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/7/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 856/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bảo hiểm xã hội Việt Nam tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Trên cơ sở đề xuất của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Kết quả thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy của cơ quan BHXH trong giai đoạn 2019 - 2023 như sau:

Tại các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở Trung ương: Đối với các đơn vị chuyên môn giúp việc Tổng Giám đốc: giảm 15 phòng trực thuộc các đơn vị chuyên môn giúp việc. Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc: giảm 08 phòng trực thuộc các đơn vị sự nghiệp.

Tại Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, cấp huyện: Giảm 194 đơn vị cấp phòng, cấp huyện thuộc 63 Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh (trong đó cấp phòng thuộc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh là 128 đơn vị và Bảo hiểm xã hội cấp huyện là 66 đơn vị). Giảm 311 Tổ nghiệp vụ thuộc Bảo hiểm xã hội cấp huyện.

Trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, cụ thể: Kiên quyết giảm và không tăng mới các tổ chức trung gian, không tăng thêm đầu mối các đơn vị trực thuộc. Sau khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy trong toàn Ngành đã giảm 639 vị trí chức danh lãnh đạo công chức, viên chức quản lý trong toàn Ngành. Theo yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 856/QĐ-TTg ngày 10/7/2019, Bảo hiểm xã hội Việt Nam phải tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị trực thuộc tại Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh để giảm 63 đầu mối cấp phòng. Tuy nhiên, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã thống nhất thực hiện giảm 119 đầu mối cấp phòng thuộc BHXH cấp tỉnh, vượt kế

hoạch, cả về số lượng đơn vị tinh giản và tiến độ thực hiện mà Thủ tướng Chính phủ giao. Trong năm 2023, đã sắp xếp, kiện toàn giảm 63 đầu mối cấp phòng thuộc 63 BHXH tỉnh, thành phố (sắp xếp, kiện toàn Phòng Cấp sổ, thẻ về Phòng Quản lý thu thành Phòng Quản lý Thu - Sổ, Thẻ). Từ 01/01/2024, tiếp tục sắp xếp, kiện toàn giảm 56 đầu mối cấp phòng thuộc 56 BHXH tỉnh, thành phố, không bao gồm BHXH 07 tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Thanh Hóa, Nghệ An, Đồng Nai, Bình Dương (sắp xếp, kiện toàn Phòng Công nghệ thông tin về Văn phòng BHXH tỉnh).

Căn cứ Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, trong đó giao Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu “vấn đề ủy thác thu BHXH”, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao, BHXH Việt Nam đã phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, lập Tổ nghiên cứu “vấn đề ủy thác thu BHXH” để triển khai thực hiện. Ngày 12/5/2022, Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy chế quản lý hoạt động của tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT kèm theo Quyết định số 1155/QĐ-BHXH thay thế Quy định hoạt động Đại lý thu BHXH, BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 1599/QĐ-BHXH ngày 28/10/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam.

4.2. Triển khai có hiệu quả các chính sách BHTN, phát huy đầy đủ các chức năng của BHTN, bảo đảm BHTN thực sự là công cụ quản trị thị trường lao động. Chi phí tổ chức thực hiện chính sách BHTN lấy từ nguồn Quỹ BHTN, không lấy từ ngân sách nhà nước. Có cơ chế tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, nhất là trong bối cảnh thị trường lao động biến động nhanh chóng và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đã và đang làm biến đổi cấu trúc của thị trường lao động.

Ngày 12/12/2022, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có Tờ trình số 84/TTr-LĐTBXH trình Chính phủ, trình Quốc hội hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Việc làm (sửa đổi). Năm 2023, hồ sơ dự án Luật Việc làm (sửa đổi) đang được cơ quan chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan khẩn trương nghiên cứu để báo cáo, trình Chính phủ, Quốc hội cho ý kiến trong thời gian tới, trong đó bao gồm nhiều nội dung cải cách, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, chiến lược quốc gia quản lý việc làm hiệu quả và bền vững.

4.3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tất cả các lĩnh vực BHXH, BHTN; hoàn thiện, đẩy mạnh kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với các hệ thống cơ sở dữ liệu có liên quan nhằm phục vụ tốt công tác thực hiện chính sách và công tác nghiên cứu, hoạch

định chính sách. Tiếp tục hiện đại hóa quản lý BHXH, BHTN đầu tư phát triển công nghệ và phương pháp quản lý tiên tiến trong tổ chức thực hiện BHXH, BHTN; kịp thời ngăn chặn tình trạng gian lận, trục lợi chính sách BHXH, BHTN.

a) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Quyết định số 1939/QĐ-TTg ngày 31/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 ngành BHXH và các dịch vụ công trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Bảo hiểm xã hội Việt Nam với các ngành liên quan*”. Trong năm 2023, ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam tiếp tục nâng cấp, bổ sung hoàn thiện các tính năng các phần mềm quan trọng phục vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác quản lý, chi trả và thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

#### *Phần mềm Giao dịch Bảo hiểm xã hội điện tử:*

Hệ thống giao dịch điện tử được ngành Bảo hiểm xã hội quản lý tập trung tại Trung ương nên có thể triển khai thống nhất, kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả khi có thay đổi về quy trình nghiệp vụ trên toàn quốc. Hệ thống luôn đảm bảo việc kết nối với các phần mềm nghiệp vụ khác của ngành để thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính và đảm bảo việc kết nối với các hệ thống bên ngoài ngành và các đơn vị cung cấp dịch vụ kê khai BHXH (I-VAN). Việc triển khai hệ thống giao dịch điện tử góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trong quản lý đối tượng tham gia và giải quyết hưởng các chế độ BHXH. Cùng với việc triển khai dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các nhà I-VAN, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các đơn vị liên quan, kết nối, tích hợp, cung cấp 05 dịch vụ công trực tuyến hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.<sup>6</sup>

#### *Phần mềm thu nộp chi trả BHXH điện tử*

Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã triển khai Hệ thống thu nộp, chi trả BHXH điện tử từ ngày 28/9/2018. Tại thời điểm hiện tại, phần mềm đã thực hiện triển khai chức năng tiếp nhận chứng từ ủy nhiệm chi điện tử với 05 ngân hàng gồm: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank), Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank), Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB). Việc này cho phép các đơn vị sử dụng lao động,

<sup>6</sup> Cụ thể là các dịch vụ công: 1- Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí tử tuất; 2- Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương; 3- Hỗ trợ người lao động ngừng việc; 4- Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; 5- Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất.

tổ chức dịch vụ thu thực hiện giao dịch chuyển tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN vào tài khoản thu của ngành bảo hiểm xã hội tại ngân hàng.

### *Ứng dụng VssID*

Ngày 16/11/2020, BHXH Việt Nam đã chính thức công bố ứng dụng VssID - BHXH số. Ứng dụng VssID là một sản phẩm trong hệ sinh thái chuyển đổi số ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam, cung cấp nhiều tính năng, tiện ích phục vụ linh hoạt các nhu cầu thông tin thiết yếu cho người tham gia và thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN.<sup>7</sup> Nhằm tạo điều kiện cho người nước ngoài làm việc, tham gia BHXH, BHYT tại Việt Nam có thể sử dụng ứng dụng VssID một cách dễ dàng, BHXH Việt Nam đã triển khai, tích hợp đa ngôn ngữ trên ứng dụng VssID. Hiện nay, ứng dụng VssID đã triển khai 05 ngôn ngữ, gồm: Tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn Quốc và tiếng Nhật Bản.

*Hệ thống tương tác đa phương tiện giữa người dân và doanh nghiệp với cơ quan BHXH (SMS)*

Hệ thống SMS nằm trong chương trình ứng dụng CNTT, hiện đại hóa Ngành BHXH, nhằm mục đích nâng cao chất lượng phục vụ, bảo vệ quyền lợi người tham gia BHXH, BHYT. Hệ thống SMS chính thức đi vào hoạt động từ tháng 4/2019 đã nhận được sự hưởng ứng và đồng tình của doanh nghiệp, người lao động và Nhân dân.

b) Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu điện tử về quản lý BHXH trong phạm vi cả nước.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 43/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, trong năm 2023, Bảo hiểm xã hội Việt Nam tiếp tục xây dựng và ban hành Quyết định số 3680/QĐ-BHXH ngày 23/12/2022 về việc ban hành quy định kỹ thuật về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với CSDLQG về Bảo hiểm làm cơ sở thống nhất và đồng bộ các thông điệp dữ liệu, chuẩn hóa các dịch vụ cung cấp dữ liệu được chia sẻ từ CSDLQG về Bảo hiểm cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định. Đồng thời, thường xuyên rà soát, bổ sung, điều chỉnh các thông tin trong CSDL chuyên ngành của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để đảm bảo tính liên thông giữa các hệ thống nghiệp vụ của Ngành sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về Bảo hiểm. BHXH Việt Nam luôn chủ động, tích cực phối hợp với các Bộ, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ xây dựng CSDLQG về Bảo hiểm.

<sup>7</sup> Tính đến ngày 30/09/2023, toàn quốc đã có 32.086.116 tài khoản giao dịch điện tử cá nhân được phê duyệt (dùng để đăng nhập và sử dụng Công DVC BHXH Việt Nam, Ứng dụng VssID). Tại Hội nghị Ban Chấp hành Hiệp hội An sinh xã hội Đông Nam Á (ASSA) lần thứ 38, Ứng dụng VssID của BHXH Việt Nam đã vinh dự nhận giải thưởng Thực tiễn hiệu quả của Chủ tịch ASSA nhiệm kỳ 2020-2021.

4.4. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Hội đồng quản lý BHXH.

Ngày 29/5/2023, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái có ý kiến chỉ đạo tại văn bản số 3852/VPCP-TCCV: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Hội đồng quản lý BHXH nghiên cứu, đề xuất các nội dung về Hội đồng quản lý BHXH trong quá trình xây dựng dự thảo Luật BHXH (sửa đổi). Theo đó, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã nghiên cứu và tiếp thu những nội dung phù hợp vào trong hồ sơ dự án Luật BHXH (sửa đổi) để báo cáo Chính phủ, Quốc hội xem xét.

## **5. Về hội nhập quốc tế trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội**

5.1. Đẩy mạnh đàm phán, ký kết các hiệp định song phương về BHXH; trước hết đối với các nước tiếp nhận nhiều người lao động Việt Nam và các nước có nhiều người lao động đến Việt Nam làm việc.

Ngày 14/12/2021, Hiệp định song phương Việt Nam - Hàn Quốc về BHXH được ký kết, đây là Hiệp định đầu tiên của Việt Nam với một quốc gia khác về BHXH, đảm bảo quyền lợi của người lao động hai nước khi làm việc tại nước sở tại, tránh đóng BHXH hai lần. Theo thỏa thuận tại Hiệp định thì Hiệp định sẽ chính thức có hiệu lực kể từ ngày thứ nhất của tháng thứ hai kể từ tháng mà mỗi Bên ký kết Hiệp định nhận được thông báo bằng văn bản của Bên ký kết Hiệp định kia rằng Bên ký kết Hiệp định thứ nhất đã hoàn tất các thủ tục để Hiệp định có hiệu lực. Ngày 24/4/2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 60/NQ-CP về việc phê duyệt Hiệp định, ngày 25/4/2023, Bộ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 436/QĐ-TTg về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Hiệp định. Căn cứ Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 24/4/2023 và Quyết định số 436/QĐ-TTg ngày 25/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định, trong năm 2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các bộ, ngành liên quan hoàn tất các thủ tục thông báo nội bộ theo quy định và đàm phán, xây dựng và ký kết Thỏa thuận hành chính với Bộ Y tế và Phúc lợi Hàn Quốc để làm cơ sở triển khai thực hiện Hiệp định, đưa Hiệp định và Thỏa thuận hành chính chính thức có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024.

Trong năm 2023, theo đề nghị của Nhật Bản, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cũng đã tiếp tục có các buổi làm việc cấp Tổ kỹ thuật để trao đổi, phối hợp giữa hai bên. Đến nay, hai bên đã có 5 vòng trao đổi hợp kỹ thuật và dự kiến sẽ sớm triển khai các thủ tục xem xét để chính thức khởi động đàm phán Hiệp định song phương về BHXH Việt Nam - Nhật Bản ngay khi Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) được Quốc hội chính thức thông qua.

5.2. Tiếp tục phối hợp rà soát, nghiên cứu đề xuất kế hoạch phê chuẩn một số công ước và khuyến nghị của Tổ chức Lao động quốc tế về BHXH.

Năm 2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang trong quá trình rà soát, xem xét, nghiên cứu đề xuất gia nhập một số công ước kỹ thuật và khuyến nghị của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) về an sinh xã hội trong thời gian tới, trong đó có Công ước số 102 về các quy định tối thiểu về an sinh xã hội. Quá trình rà soát, đánh giá mức độ tương thích giữa các quy định của Công ước 102 của ILO so với các quy định của hệ thống pháp luật trong nước về bảo hiểm xã hội và an sinh xã hội đồng thời giúp rà soát, hỗ trợ việc nghiên cứu, đề xuất các nội dung cải cách phù hợp đối với tình hình thực tiễn của Việt Nam để đưa vào hồ sơ Luật BHXH (sửa đổi), Luật Việc làm (sửa đổi) trình Chính phủ, Quốc hội xem xét.

5.3. Tình hình và kết quả triển khai, nội dung hợp tác với các tổ chức, đối tác quốc tế, tình hình và kết quả tham gia các diễn đàn hợp tác song phương, đa phương trong lĩnh vực BHXH

- Về hợp tác song phương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ động, tích cực triển khai các hoạt động phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các đối tác quốc tế trong và ngoài nước, tăng cường hoạt động hợp tác, hội nhập quốc tế. Điển hình là việc triển khai thực hiện Hiệp định song phương về BHXH giữa hai quốc gia Việt Nam - Hàn Quốc; triển khai các hoạt động trao đổi, gặp gỡ nhân kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản năm 2023, tiếp tục phối hợp với các đối tác quốc tế (ILO, World Bank, IMF,...) triển khai các chương trình, hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về quản lý, xây dựng chiến lược, chính sách về an sinh xã hội, quản lý và tổ chức thực hiện chính sách BHXH, về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và trí tuệ nhân tạo, nâng cao năng lực dự báo, đánh giá tài chính quỹ cho cán bộ của các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và một số Bộ, ngành, địa phương. Các hoạt động trao đổi hợp tác song phương với các đối tác khác như Đức, Pháp, Đan Mạch,... và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách an sinh xã hội với các nước trong khu vực và ASEAN cũng được các Bộ, ngành quan tâm thúc đẩy.

- Về hợp tác đa phương: Năm 2023 tập trung các nội dung liên quan đến xây dựng hồ sơ Dự án Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm xã hội Việt Nam quan tâm việc duy trì quan hệ với các đối tác đã có (Tổ chức Lao động quốc tế ILO, Ngân hàng Thế giới World Bank, Tổ chức Y tế Thế giới WHO, Chương trình phát triển Liên Hợp quốc

UNDP, Hiệp hội ASXH Quốc tế, Hiệp hội ASXH ASEAN,...) để tranh thủ sự hỗ trợ về kỹ thuật, chuyên và nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm quốc tế trong lĩnh vực quản lý và thực thi các chính sách về ASXH trong bối cảnh hiện nay, đồng thời tiếp tục mở rộng, thiết lập được mối quan hệ hợp tác song phương, đa phương về nhiều mặt với nhiều các tổ chức quốc tế tiềm năng khác và các cơ quan trong lĩnh vực ASXH nhiều nước trên thế giới với nhiều hoạt động hợp tác ngày càng đa dạng, thiết thực.

- Bên cạnh đó, công tác thông tin đối ngoại về lĩnh vực bảo hiểm xã hội cũng được đặc biệt chú trọng. Bộ chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan chủ động thông tin kịp thời đến các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức, đối tác, doanh nghiệp quốc tế tại Việt Nam đầy đủ các thông tin, nội dung cải cách và hồ sơ dự án Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) thông qua các kênh trao đổi chính thức của Bộ Ngoại giao, Đại sứ quán các nước và các Hội nghị, hội thảo tham vấn hoàn thiện Dự án Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), Hội nghị đối thoại, thông tin cập nhật chính sách mới liên quan đến lĩnh vực quản lý lao động, việc làm của Việt nam,... đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu trong cộng đồng quốc tế tại khu vực và trên thế giới; tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo trực tuyến với các chuyên gia, tổ chức quốc tế; khai thác tối đa các kinh nghiệm quốc tế trên hệ thống dữ liệu làm nguồn tham khảo trong xây dựng, đề xuất sửa đổi và thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ MỤC TIÊU**

#### **1. Kết quả thực hiện một số mục tiêu cụ thể**

1.1. Chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp năm 2023

a) Tổng số người tham gia BHXH, BHTN <sup>8</sup>:

+ Số người tham gia BHXH bắt buộc: 16.853.958 người.

+ Số người tham gia BHXH tự nguyện: 1.900.708 người.

+ Số người tham gia BHTN: 15.144.939 người.

b) Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH, BHTN so với lực lượng lao động trong độ tuổi<sup>9</sup>:

+ Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH (bắt buộc và tự nguyện) so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 40,31%.

<sup>8</sup> Theo Báo cáo số 4266/BC-BHXH ngày 30/11/2023 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ trong năm 2023.

<sup>9</sup> Theo Thông cáo báo chí của Tổng cục Thống kê: LLLĐ trong độ tuổi năm 2022 là 46,12 triệu người; BHXH Việt Nam dự kiến LLLĐ trong độ tuổi năm 2023 là 46,52 triệu người, tăng 0,4 triệu người so với năm 2022.

+ Tỷ lệ nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 4,09%.

+ Tỷ lệ người tham gia BHTN so với lực lượng lao động trong độ tuổi: 32,56%.

1.2. Số người hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội.

a) Số người hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng:

Theo số liệu ước thực hiện đến hết ngày 31/12/2023 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam<sup>10</sup>:

Dự kiến năm 2023, tổng số người được hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng: 3.369.654 người, Trong đó:

+ Số người được hưởng lương hưu: 2.745.738 người.

+ Số người hưởng trợ cấp BHXH hàng tháng: 623.916 người

b) Số người hưởng trợ cấp hưu trí xã hội

Ước thực hiện đến hết ngày 31/12/2023<sup>11</sup>, số người hưởng trợ cấp hưu trí xã hội (trợ cấp người cao tuổi) là hơn 2,066 triệu người.

Như vậy, tỷ lệ hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội so với người sau độ tuổi nghỉ hưu là khoảng 37,75%<sup>12</sup>.

Lực lượng lao động có xu hướng tăng nhưng thị trường lao động, việc làm tăng chậm do tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức chủ yếu do đơn hàng sản xuất của các doanh nghiệp thấp.

Lao động có việc làm quý III/2023 tăng 523,6 nghìn người so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động là 2,3%, tăng 0,02 điểm phần trăm. Tính chung 9 tháng năm 2023, lao động có việc làm tăng 776 nghìn người so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động là 2,28%, giảm 0,07 điểm phần trăm.

1.3. Tỷ lệ giao dịch điện tử, dịch vụ công trực tuyến.

- Tỷ lệ giao dịch điện tử trong thực hiện chính sách BHXH: 85% (8.624.954/10.151.074 hồ sơ).

<sup>10</sup> Theo Báo cáo số 4059/BC-BHXH ngày 30/11/2023 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ trong năm 2023.

<sup>11</sup> Theo số liệu của Cục Bảo trợ xã hội, Bộ LĐTBXH.

<sup>12</sup> Ước theo kết quả Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2019 và Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2021 của của Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì số người sau độ tuổi nghỉ hưu năm 2021 là khoảng 14,4 triệu người.

- Mức độ thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực BHXH (tỷ lệ so với số DVC đang cung cấp):

BHXH Việt Nam đã cung cấp 100% dịch vụ công, tương ứng với 25 TTTC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành theo hình thức giao dịch trực tuyến, trong đó có 78/81 dịch vụ công toàn trình, 3/81 dịch vụ công một phần.

## **2. Đánh giá chung**

### **2.1. Những kết quả đạt được**

*a) Các cấp ủy đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, quán triệt toàn diện và đầy đủ Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết số 125/NQ-CP, Nghị quyết số 102/NQ-CP và Nghị quyết số 69/NQ-CP, tham gia sơ kết, đánh giá tình hình 05 năm thực hiện Nghị quyết 28-NQ/TW báo cáo Bộ Chính trị theo đúng yêu cầu, tiến độ*

Với việc Trung ương ban hành Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết chuyên đề đầu tiên do Trung ương ban hành trong lĩnh vực BHXH đã làm thay đổi nhận thức của xã hội, các cấp ủy, đảng, chính quyền địa phương đối với lĩnh vực BHXH. Các cấp ủy đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương rất kịp thời, chủ động trong việc xây dựng và ban hành chương trình hành động, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết số 125/NQ-CP, Nghị quyết số 102/NQ-CP và Nghị quyết số 69/NQ-CP của Chính phủ.

Năm 2023, các cấp ủy đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương đã tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, quán triệt Nghị quyết số 28-NQ/TW và Nghị quyết số 125/NQ-CP. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, thực hiện Nghị quyết được ban hành kịp thời, nội dung tuyên truyền đảm bảo đúng định hướng, bám sát tinh thần Nghị quyết. Công tác phối hợp tuyên truyền từ Trung ương đến địa phương được tiến hành hiệu quả; công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết được chú trọng và thực hiện nghiêm túc. Qua đó, các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đã nhận thức rõ hơn về sự cần thiết, lợi ích, vai trò, ý nghĩa và những nội dung cơ bản của cải cách chính sách BHXH đối với bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện chính sách BHXH. Đồng thời, các cấp ủy Đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương đã lãnh đạo, chỉ đạo; các bộ, ngành đã phối hợp thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 28-NQ/TW.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị và yêu cầu, hướng dẫn của Ban Kinh tế Trung ương, các cấp ủy đảng, chính quyền Bộ, ngành và địa phương đã tiến hành thực hiện sơ kết và báo cáo, tham gia báo cáo Bộ Chính trị sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành

Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, trong đó nêu rõ những kết quả đã đạt được, những tồn tại, hạn chế vướng mắc và kiến nghị, đề xuất các giải pháp khắc phục để tiếp tục triển khai trong thời gian tới.

*b) Một số nội dung quan trọng tại Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết số 125/NQ-CP tiếp tục được thể chế hóa kịp thời, kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHXH bám sát tiêu chí, chỉ tiêu đặt ra tại Nghị quyết số 102/NQ-CP. Công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, việc làm, BHXH rất kịp thời, các quan điểm, chủ trương của Trung ương tại Nghị quyết số 28-NQ/TW được thể chế hóa từ sớm đã tạo điều kiện tiền đề cho việc thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng đối tượng tham gia BHXH*

Hầu hết các nội dung quan trọng tại Nghị quyết số 28-NQ/TW đã được thể chế hóa kịp thời, cụ thể: Có 28 nội dung tại Nghị quyết số 28-NQ/TW, trong đó có 14 nội dung đã được thể chế hóa; có 11 nội dung đã thể chế hóa tại hồ sơ dự án Luật BHXH (sửa đổi), có 3 nội dung được thể chế hóa tại dự thảo Luật Việc làm (sửa đổi)

Một số nội dung quan trọng tại Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết số 125/NQ-CP tiếp tục được thể chế hóa tạo tiền đề cho việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu Trung ương đặt ra<sup>13</sup>, qua đó góp phần hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật BHXH tiếp tục hoàn thiện, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Số người tham gia BHXH đạt và vượt mục tiêu<sup>14</sup> đề ra của Nghị quyết số 28-NQ/TW. Việc điều chỉnh lương hưu của người nghỉ hưu đã được thực hiện trên cơ sở bám sát chủ trương, định hướng của Trung ương tại Nghị quyết số 28-NQ/TW, điều chỉnh lương hưu độc lập tương đối với tiền lương của người đang làm việc, thay đổi cách thức điều chỉnh lương hưu theo hướng chia sẻ, quan tâm điều chỉnh thỏa đáng đối với nhóm đối tượng có mức lương hưu thấp và nghỉ hưu trước năm 1995.

*c) Công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách BHXH, bảo hiểm thất nghiệp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân được đẩy mạnh.*

Trong năm 2023, dù vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng toàn hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương đã quan tâm triển khai hàng triệu hoạt động tuyên truyền, phổ biến về các nội dung cải cách chính sách BHXH. Nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp và cán bộ, đảng viên, nhân dân về lĩnh vực BHXH nói chung và cải cách chính sách BHXH nói riêng tiếp tục được nâng cao.

<sup>13</sup> Nghị định số 43/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm. Nghị định số 108/2021/NĐ-CP ngày 07/12/2021 điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng.

<sup>14</sup> Mục tiêu đến năm 2021, 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm 1% lực lượng lao động trong độ tuổi.

*d) Nguồn lực cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 125/NQ-CP đã được quan tâm bố trí.*

Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất giải pháp đảm bảo nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 125/NQ-CP; xây dựng cơ chế huy động các nguồn lực xã hội hóa, cơ chế và nguồn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương đảm bảo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Bảo hiểm xã hội và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Các Bộ, ngành, địa phương đã chủ động, kịp thời xem xét, bố trí nguồn lực thích đáng và hỗ trợ hiệu quả cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết 125/NQ-CP cũng thực hiện các nhiệm vụ chung khác về BHXH, BHYT, BHTN.

Ngân sách nhà nước hỗ trợ người dân tham gia BHXH tự nguyện: Năm 2018: 39,549 tỷ đồng; năm 2019: 93,535 tỷ đồng; Năm 2020: 173,537 tỷ đồng; Năm 2021: 287,461 tỷ đồng; Năm 2022: 218,756 tỷ đồng. Năm 2023, dự toán ngân sách trung ương bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ tiền đóng BHXH cho người tham gia BHXH tự nguyện là 440 tỷ đồng<sup>15</sup>. Với sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước là một trong những nguyên nhân quan trọng giúp đối tượng tham gia BHXH tự nguyện tăng vượt mục tiêu Trung ương giao tại Nghị quyết số 28-NQ/TW.

Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, dự kiến các chỉ tiêu cơ bản và kế hoạch thực hiện năm 2024 cụ thể như sau: (i) Tỷ lệ LLLĐ tham gia BHXH khoảng: 42,71%; (ii) Tỷ lệ LLLĐ tham gia BHTN khoảng: 34,18%.<sup>16</sup>

Với kết quả và định hướng mục tiêu như hiện nay, có thể thấy các biện pháp hỗ trợ, tăng cường, đảm bảo nguồn lực và các chính sách, biện pháp tổ chức thực hiện trong thời gian qua đã cơ bản đáp ứng đúng định hướng, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

*đ) Hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội đã được tiếp tục nâng cao so với thời điểm trước khi Trung ương ban hành Nghị quyết số 28-NQ/TW*

Công tác thanh tra BHXH được tăng cường đối với các hoạt động Thanh tra do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thanh tra lao động tại các địa phương tiến hành. Công tác thanh tra chuyên ngành đóng BHXH do cơ quan BHXH tiến hành tiếp tục có những đổi mới, tăng cường hiệu quả hơn so với các năm trước đây. Công tác thanh tra việc chấp hành pháp luật BHXH tại các đơn vị sử dụng

<sup>15</sup> Theo báo cáo tại Công văn số 13654/BTC-HCSN ngày 11/12/2023 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ trong năm 2023.

<sup>16</sup> Theo Báo cáo số 4059/BC-BHXH ngày 30/11/2023 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ trong năm 2023.

lao động được thực hiện đồng bộ, lồng ghép trong công tác thanh tra thực hiện chính sách pháp luật lao động nhằm đảm bảo việc hướng dẫn, chấn chỉnh đơn vị sử dụng lao động chấp hành đúng toàn bộ các quy định của pháp luật về lao động, BHXH, BHTN. Chất lượng hoạt động các đoàn thanh tra luôn được đảm bảo đúng quy định của pháp luật; công tác hướng dẫn pháp luật luôn được chú trọng, đề cao; các trường hợp vi phạm, đặc biệt là vi phạm trong việc thực hiện nghĩa vụ đóng BHXH được xử lý nghiêm minh.

Công tác xử lý sai phạm qua công tác thanh tra, kiểm tra đóng BHXH, BHTN, BHYT được cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai nghiêm túc, có kế hoạch, hướng dẫn và định kỳ kiểm tra, đôn đốc, giám sát hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu theo yêu cầu, phát hiện, xử phạt và xử lý thu hồi về Quỹ số tiền lớn, góp phần từng bước nâng cao tính răn đe của pháp luật đối với các hành vi vi phạm, tạo dựng niềm tin đối với doanh nghiệp, người dân vào việc thực thi pháp luật của cơ quan nhà nước trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN.

*e) Năng lực quản trị và hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHTN đã từng bước được nâng cao*

So với các năm trước, năng lực quản trị và tổ chức thực hiện chính sách của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở cả cấp trung ương và địa phương năm 2023 cơ bản đều được nâng cao, nhiều biện pháp, giải pháp đã được Ngành Bảo hiểm xã hội triển khai một cách quyết liệt và trên toàn hệ thống. Bên cạnh đó, việc đầu tư tăng cường hơn nữa ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục hành chính, dần dần hoàn thiện kết nối, chia sẻ CSDL, thông tin nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc tiếp cận tham gia và thụ hưởng các quyền lợi BHXH đã được đầu tư, quan tâm hơn.

## 2.2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

*a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách BHXH ở một số địa phương chưa thực sự được quan tâm đúng mức*

Qua khảo sát làm việc tại 8 địa phương và 16 doanh nghiệp, Đoàn khảo sát do Ban Kinh tế Trung ương chủ trì với sự tham gia của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã nhận được một số phản ánh và qua theo dõi tình hình thực hiện tại các địa phương, cho thấy về cơ bản hầu hết các địa phương đều đã quan tâm, chỉ đạo sát sao lĩnh vực BHXH, BHTN, BHYT. Tuy nhiên, vẫn còn một số địa phương cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách BHXH dẫn đến: (i) Sự quan tâm vào cuộc của các

ngành trên địa bàn địa phương chưa thực sự quyết liệt, sự phối hợp trong triển khai thực hiện chính sách BHXH chưa thực sự chặt chẽ; (ii) Người sử dụng lao động, người lao động trên địa bàn địa phương chưa thực sự nhận thức đầy đủ quyền, lợi ích của việc tham gia BHXH; (iii) Tình trạng trục lợi, chậm đóng, trốn đóng BHXH còn xảy ra làm ảnh hưởng rất lớn đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động;

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin tuyên truyền chưa đúng trọng tâm, trọng điểm cũng dẫn đến việc không thu hút được đông đảo người sử dụng lao động, người lao động. Nhận thức của một số địa phương chưa thực sự đầy đủ, chưa thực sự quyết liệt trong việc xem xét, xây dựng mục tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH dẫn đến kết quả phát triển đối tượng tham gia BHXH chưa đạt được như mong muốn.

*b) Hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về BHXH vẫn còn những bất cập*

- Tổng hợp số liệu báo cáo về kết quả thanh tra, kiểm tra của các địa phương, mặc dù số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trong năm 2023 là rất lớn. Nhưng, chỉ ra được số đơn vị bị xử phạt vi phạm hành chính rất ít, số đơn vị nộp phạt lại càng ít hơn dẫn đến số tiền các đơn vị đã nộp phạt không nhiều.

*Chi tiết xem thêm tại phụ lục IV.*

- Hiệu lực của công tác thanh tra chuyên ngành đóng BHXH còn nhiều hạn chế. Cơ quan BHXH tại các địa phương chưa thực hiện hiệu quả các biện pháp nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN; không lập biên bản vi phạm hành chính khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính còn khá phổ biến<sup>17</sup>; chưa thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các tổ chức không chấp hành.

- Các đơn vị sử dụng lao động chưa thông báo đến cơ quan BHXH về tình hình thay đổi lao động; chưa tham gia BHXH bắt buộc, BHTN cho người lao động thuộc đối tượng phải tham gia; chậm đóng BHXH bắt buộc, BHTN.

*Chi tiết xem thêm tại Phụ lục VI*

<sup>17</sup> Báo cáo số 37/BC-KTNN ngày 16/5/2023: Qua kiểm toán, Kiểm toán Nhà nước đã chỉ ra tồn tại: BHXH Thành phố Hồ Chí Minh chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ việc xử phạt hành chính, khởi kiện để xử lý quyết liệt tình trạng nợ đọng, chậm đóng; chưa tính nợ lãi chậm đóng theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Báo cáo Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trong năm 2022, kết quả tổng kết chiến dịch thanh tra về bảo hiểm xã hội thanh tra trong toàn quốc: Các đoàn thanh tra, kiểm tra của cơ quan BHXH phát hiện 17.729 hành vi vi phạm hành chính, chỉ lập biên bản đối với 373 hành vi (lập 339 biên bản vi phạm hành chính), không lập biên bản vi phạm hành chính để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với 17.356 hành vi (chiếm 97,89% tổng số hành vi vi phạm) mặc dù các hành vi này theo quy định phải bị xử phạt, xử lý.

*c) Vai trò của ngành BHXH cần được thực hiện triệt để, hiệu quả hơn:*

Chưa hoàn toàn xác định, nhận diện, quản lý được đối tượng thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc một cách toàn diện dẫn đến nhiều đối tượng thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc theo luật định nhưng thực tế chưa tham gia. Chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm thu, chi theo luật định, chưa thu đủ, kịp thời dẫn đến tình trạng nợ đóng BHXH kéo dài, khó thu hồi làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động. Trách nhiệm phát triển đối tượng tham gia BHXH dù đã có nhiều nỗ lực và giải pháp xong kết quả triển khai cần phải tiếp tục thúc đẩy hơn nữa mới đạt được mục tiêu chung đề ra.

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đề ra nhiệm vụ cụ thể: Đối với một số lĩnh vực được tổ chức ngành dọc như thuế, hải quan, kho bạc nhà nước, BHXH... tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức theo khu vực liên tỉnh hoặc liên huyện để thu gọn đầu mối, tinh giản biên chế. Tuy nhiên, đến nay, sau 5 năm triển khai thực hiện, ngành BHXH mới giảm đầu mối BHXH cấp huyện, thành phố, thị xã và đầu mối cấp phòng thuộc BHXH tỉnh, thành phố; chưa sắp xếp tổ chức theo khu vực liên tỉnh, liên huyện. Công tác tuyên truyền tuy đã được đầu tư nhiều nguồn lực và triển khai đa dạng nhiều hình thức, song hiệu quả cũng vẫn là vấn đề cần phải được xem xét, đánh giá.

*d) Sự phối hợp trong triển khai thực hiện giữa một số bộ, ngành, địa phương chưa thực sự chặt chẽ, nhịp nhàng.*

Sự phối hợp trong triển khai thực hiện giữa các ban, ngành và cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam cũng cần phải được tăng cường hơn nữa. Thời gian qua, do việc kiện toàn, sắp xếp tinh gọn bộ máy cơ quan hành chính tại địa phương, tác động phần nào đến hiệu quả hoạt động và sự phối hợp trong công tác tham mưu thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN tại địa phương. Qua kiểm tra, khảo sát thực tế tại một số tỉnh, thành trong năm 2023, ở nhiều địa phương đội ngũ cán bộ chuyên trách tham mưu về BHXH, BHTN,... rất hạn chế, nhiều phòng sáp nhập, thiếu cả cán bộ và kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và hướng dẫn triển khai, công tác tham mưu giúp UBND, HĐND trong xây dựng kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHXH bị ảnh hưởng.

Công tác báo cáo định kỳ có nơi còn chưa được quan tâm đúng mức. Năm 2023 có nhiều thuận lợi hơn so với các năm trước do các địa phương đều đã triển khai sơ kết, tuy nhiên vẫn còn nhiều bộ, ngành và địa phương gửi báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chậm, sau khi đơn đốc mới tiếp tục gửi, một

số cơ quan, địa phương báo cáo không gửi kèm theo số liệu, phụ lục, do vậy công tác tổng hợp báo cáo gặp nhiều khó khăn.

Hàng năm, một số Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng chưa kịp thời gửi báo cáo về việc xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch và tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH theo Nghị quyết số 102/NQ-CP đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

#### **IV. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 125/NQ-CP NĂM 2024**

##### **1. Công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách và xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN**

Trong năm 2024, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn cơ quan BHXH và các địa phương trong việc triển khai Kế hoạch tuyên truyền BHXH giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 21/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan Bảo hiểm xã hội các cấp đổi mới hơn nữa nội dung, hình thức, phương pháp truyền thông, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm, đa dạng, linh hoạt, phù hợp với đặc điểm từng Ngành, lĩnh vực công tác, địa phương, vùng miền, phong tục tập quán, truyền thống văn hóa, tâm lý từng nhóm dân cư; chú trọng phát huy ưu thế của các hình thức, phương pháp truyền thông hiện đại, đa phương tiện trên các ứng dụng Internet, mạng xã hội; bảo đảm cơ quan, doanh nghiệp, người dân có thể tiếp cận tốt nhất mọi thông tin về chính sách BHXH, BHTN. Công tác truyền thông phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, chủ động, kịp thời, đi trước một bước, nhằm tạo sự đồng thuận, nhận thức đúng về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách BHXH, BHTN, BHYT.

Các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục chủ động đưa ra các giải pháp đề đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền BHXH theo Quyết định số 1676/QĐ-TTg, tập trung xây dựng kế hoạch tổ chức các sự kiện hưởng ứng tháng vận động BHXH toàn dân (tháng 5 năm 2024); tổ chức các chiến dịch tuyên truyền bài bản định hướng dư luận ủng hộ các nội dung cải cách chính sách BHXH và phục vụ cho quá trình xem xét, thông qua và triển khai Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành sau khi Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) được Quốc hội ban hành.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHXH chi tiết từng năm đến 2030, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Chính phủ giao trách nhiệm cho từng địa phương.

Việc xây dựng kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHXH dựa trên: (i) Cơ sở dữ liệu phát triển đối tượng tham gia BHXH 5 năm qua và (ii) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trong 5 năm tới với nguyên tắc các

địa phương có dư địa phát triển phải đạt 1,1-1,3 lần mục tiêu chung của Trung ương để bù cho các địa phương không có dư địa để đạt được mục tiêu chung.

## **2. Xây dựng dự án Luật BHXH (sửa đổi), Luật Việc làm (sửa đổi) nhằm thể chế hóa các nội dung cải cách chính sách BHXH, BHTN**

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan trình Chính phủ xem xét, trình Quốc hội hồ sơ Dự án Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), Luật Việc làm (sửa đổi).

- Các bộ, cơ quan ngang bộ chủ động trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH, BHTN, văn bản hướng dẫn Bộ luật Lao động 2019, Luật BHXH (sửa đổi), Luật Việc làm (sửa đổi) và hệ thống các văn bản có liên quan. Chủ động nắm bắt, đánh giá những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; phối hợp chặt chẽ, linh hoạt với các ngành, các cấp đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật BHXH, BHTN, BHYT cho phù hợp với thực tiễn.

## **3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH**

- Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHTN. Tăng cường phối hợp quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, chấp hành pháp luật BHXH, BHYT, BHTN tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và địa phương.

- Bám sát chủ trương, đường lối, định hướng, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, kịp thời cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, kế hoạch công tác để triển khai trong toàn Bộ, ngành, địa phương. Chủ động xây dựng, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Bộ, ngành, địa phương; xây dựng các phương án tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành, địa phương (có lộ trình, cách thức triển khai, phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể); phấn đấu hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển BHXH, BHYT theo các lộ trình mà Đảng, Quốc hội, Chính phủ đề ra trong Nghị quyết.

- Bên cạnh việc tăng số lượng các cuộc thanh tra, đặc biệt chú trọng việc thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, cơ quan BHXH cần tăng cường xử phạt vi phạm hành chính đối với các đơn vị sử dụng lao động cố tình vi phạm việc chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHTN;

- Tăng cường hiệu lực của thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN thông qua việc nâng cao hiệu quả chấp hành sau thanh tra. Tập trung nguồn lực để xử lý dứt điểm việc cơ quan BHXH hoặc cơ quan có thẩm quyền (UBND các

địa phương...) đã ban hành quyết định xử phạt nhưng các đơn vị vi phạm không chấp hành nộp phạt về ngân sách nhà nước;

- Bộ Công an: (i) Tổng kết thi hành Nghị định số 166/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thực hiện việc xây dựng Nghị định thay thế (ii) Chủ động phối hợp các bộ, ngành, cơ quan liên quan nghiên cứu, đánh giá những vướng mắc trong áp dụng Điều 216 Bộ luật Hình sự về hành vi trốn đóng bảo hiểm xã hội và khoản 1 Điều 14 Luật Bảo hiểm xã hội quy định quyền khởi kiện ra Tòa án của tổ chức Công đoàn đối với hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội để có căn cứ, cơ sở đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định trên theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật<sup>18</sup>.

- Các địa phương phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương; các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, chính trị - xã hội các cấp triển khai thực hiện tốt chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, BHTN; tiếp tục kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT đến cấp xã nhằm huy động cả hệ thống chính trị chung tay vào cuộc.

#### **4. Nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHTN nhằm đáp ứng được đòi hỏi của thực tiễn**

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ tại điểm b khoản 28 Mục I Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 8/6/2023 của Chính phủ Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2023 trực tuyến với địa phương; có kế hoạch tổng rà soát trên phạm vi cả nước để chấn chỉnh và chấm dứt tình trạng cơ quan BHXH thực hiện không đúng quy định của pháp luật;

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam phối hợp chặt chẽ với Bộ Y tế để đánh giá đúng thực trạng, đề xuất giải pháp nhằm chấm dứt tình trạng cấp khống các loại giấy tờ như giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH, giấy khám sức khỏe để bán cho người lao động, chủ yếu là công nhân trong các công ty trực lợi BHXH, BHTN;

- Việc điều chỉnh dự toán thu tác động trực tiếp đến kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHXH hàng năm, vì vậy BHXH Việt Nam cần thận trọng trong việc xin điều chỉnh dự toán thu. Trong trường hợp bất khả kháng phải điều chỉnh dự toán thu nhất thiết phải xin ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế trước khi gửi Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam tăng cường kiểm tra, kiểm toán nội bộ công

<sup>18</sup> Văn bản số 6123/VPCP-NC ngày 16/9/2022 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

tác chi trả để đảm bảo tính hiệu quả, phù hợp với giai đoạn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin kết nối điện tử với các hệ thống ngân hàng thương mại;

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam cần khẩn trương có kế hoạch tuyển dụng hết chỉ tiêu biên chế, thực hiện ký hợp đồng tạm tuyển phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ;

- Nâng cao vai trò của ngành BHXH nhằm thực hiện hiệu quả hơn trách nhiệm được Quốc hội, nhiệm vụ Chính phủ giao như: (i) Xác định, nhận diện, quản lý được đối tượng thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc; (ii) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm thu, chi theo luật định; (iii) Trách nhiệm phát triển đối tượng tham gia BHXH, giảm tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH. Triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp phát triển người tham gia; Tăng cường các giải pháp đôn đốc thu, giảm tiền chậm đóng, thu hồi tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT; thường xuyên rà soát, hoàn thiện cơ sở dữ liệu người chưa tham gia để xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình. Giải quyết, chi trả kịp thời, đầy đủ các quyền lợi về BHXH, BHTN, BHYT cho người tham gia. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất; chú trọng thanh tra, kiểm tra theo hình thức điện tử; kịp thời xử lý, kiến nghị cơ quan chức năng xử lý các hành vi vi phạm pháp luật BHXH, BHTN, BHYT.

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam cần nâng cao hiệu quả ứng dụng phần mềm trong tổ chức thực hiện chính sách BHXH: (i) Khắc phục kịp thời lỗi phần mềm BHXH điện tử tránh tình trạng dẫn đến đơn vị không kịp thời báo phát sinh lao động đúng thời hạn dẫn đến cơ quan BHXH tính số tiền lãi trên số tiền và thời gian chậm đóng; (ii) Thường xuyên cập nhật dữ liệu trên VssID, tạo điều kiện thuận lợi cho người dùng trong việc cấp lại mật khẩu VssID; (iii) Khẩn trương số hóa, giao dịch điện tử khi giải quyết chế độ, làm thủ tục hưởng BHXH, BHTN để tránh phát sinh chi phí của doanh nghiệp;

## **5. Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực BHXH**

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Hiệp định và Thỏa thuận hành chính giữa Việt Nam – Hàn Quốc về bảo hiểm xã hội. Tiếp tục triển khai đàm phán và hướng đến ký kết Hiệp định hợp tác song phương giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Nhật Bản về bảo hiểm xã hội sau khi Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) được Quốc hội thông qua và với các quốc gia khác có nhu cầu và có khả năng. Tiếp tục rà soát, đề xuất kế hoạch, lộ trình Việt Nam gia nhập các điều ước, cam kết quốc tế có liên quan đến lĩnh vực lao động, việc làm, an sinh xã hội trong đó có Công ước 102 của ILO về tiêu chuẩn tối thiểu về an sinh xã hội.

Tiếp tục tăng cường hợp tác, tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật và nguồn lực của các tổ chức và đối tác quốc tế trong quá trình nghiên cứu hoàn thiện hồ sơ Dự án Luật bảo hiểm xã hội (sửa đổi) và xây dựng, hướng dẫn các nội dung thực hiện sau khi Luật được ban hành, tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm, nâng cao năng lực về quản lý và tổ chức thực hiện BHXH, BHTN.

## **6. Kiểm tra, giám sát và báo cáo thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW theo quy định**

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và cơ quan Bảo hiểm xã hội triển khai kiểm tra, giám sát và báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết theo quy định. Xem xét, tổ chức các hình thức chia sẻ kinh nghiệm phù hợp giữa các Bộ, ngành và địa phương để nâng cao hiệu quả thực hiện các nội dung chương trình hành động của Chính phủ, chuẩn bị cơ sở để triển khai các nội dung cải cách của Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) theo đúng tinh thần thể chế hoá Nghị quyết 28-NQ/TW, kịp thời báo cáo Chính phủ, Quốc hội về các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai để hướng dẫn, điều chỉnh, tháo gỡ và tiếp tục hoàn thiện thể chế, tổ chức triển khai.

## **V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP CẦN THIẾT ĐỂ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ CÓ HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

### **1. Đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư**

Đề xuất Bộ Chính trị và Ban Bí thư tiếp tục quan tâm đến vấn đề cải cách chính sách BHXH trong thời gian tới để chính sách BHXH thực sự trở thành một trụ cột của hệ thống an sinh xã hội, góp phần ổn định cuộc sống của mọi người dân, trở thành động lực phát triển bền vững đất nước, thể hiện tính ưu việt, bản chất tốt đẹp của chế độ.

Căn cứ kết quả sơ kết 05 năm tình hình thực hiện Nghị quyết 28-NQ/TW (giai đoạn 2018 - 2023), Bộ Chính trị và Ban Bí thư tiếp tục xem xét, chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn tiếp theo để Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương phối hợp triển khai đảm bảo yêu cầu, mục đã đề ra.

### **2. Kiến nghị với Quốc hội**

Trong bối cảnh kinh tế còn gặp nhiều khó khăn sau đại dịch Covid-19 và do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, kiến nghị Quốc hội quan tâm thảo luận, sớm thông qua hồ sơ dự án Luật BHXH (sửa đổi) nhằm thể chế hóa các nội dung cải cách về BHXH của Nghị quyết số 28-NQ/TW phù hợp và định hướng nghiên cứu thể chế hóa các nội dung cải cách chính sách BHXH. Tiếp tục tăng cường các hoạt động giám sát thực hiện chính sách, pháp luật BHXH, BHTN tại Trung ương và địa phương.

### **3. Kiến nghị với Chính phủ**

- Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong quá trình xây dựng Dự án Luật BHXH (sửa đổi) và Luật Việc làm (sửa đổi).

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bám sát hướng dẫn tại Nghị quyết số 102/NQ-CP, Nghị quyết số 69/NQ-CP xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH tại địa phương.

- Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương quan tâm thực hiện đúng công tác báo cáo định kỳ theo Nghị quyết số 125/NQ-CP, Nghị quyết số 102/NQ-CP và Nghị quyết số 69/NQ-CP, nội dung báo cáo bám sát với các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết, đề cương báo cáo.

- Đề nghị tiếp tục chỉ đạo các bộ, ngành có liên quan sớm hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, về khám bệnh, chữa bệnh, lao động... liên thông, chia sẻ với cơ quan BHXH và đảm bảo tính pháp lý, toàn vẹn của dữ liệu được liên thông, chia sẻ tạo thuận lợi cho việc thực hiện giao dịch điện tử nhằm tăng cường tính chính xác, công khai, minh bạch, cải cách thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả công tác quản lý người đóng, hưởng BHXH, hạn chế tình trạng lạm dụng, trục lợi quỹ BHXH, BHTN.

### **4. Kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ**

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 là xây dựng Dự án Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), trình Dự án Luật Việc làm (sửa đổi) để tiếp tục thể chế hóa Nghị quyết số 28-NQ/TW của Trung ương. Nội dung dự kiến sửa đổi tại dự thảo Luật BHXH lớn, phạm vi rộng, liên quan đến trách nhiệm của nhiều bộ, ngành. Với vai trò chủ trì, kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng phối hợp chặt chẽ với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong quá trình nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, chỉnh lý Dự thảo Luật BHXH (sửa đổi), xây dựng hồ sơ Dự án Luật Việc làm (sửa đổi) và ban hành các văn bản hướng dẫn pháp luật có liên quan cũng như bố trí nguồn lực thích đáng cho lĩnh vực BHXH, BHTN.

### **5. Đề xuất, kiến nghị với các ban, bộ, ngành Trung ương**

- Tiếp tục quan tâm, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về những nội dung cải cách về BHXH của Nghị quyết số 28-NQ/TW và chính sách BHXH theo chức năng, nhiệm vụ.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoặc phối hợp tăng cường thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHTN theo quy định của pháp luật đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và tăng cường tính tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, hoàn thiện cơ chế, chính sách về BHXH theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW; Nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, người dân và cơ quan BHXH Việt Nam góp ý đối với dự thảo Luật BHXH (sửa đổi) và dự thảo Luật Việc làm (sửa đổi) sắp trình tới đây để xem xét, hoàn thiện các quy định pháp luật tạo điều kiện cho việc tổ chức triển khai các chính sách BHXH, BHYT, BHTN được thuận lợi, hiệu quả.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng ban hành và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản, hướng dẫn Bộ luật Lao động 2019, Luật BHXH (sửa đổi), Luật Việc làm (sửa đổi) và các quy định trong các lĩnh vực khác có liên quan, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền và đưa ra các giải pháp tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện chính sách, quản lý và sử dụng Quỹ BHXH, BHYT, BHTN,...

### **6. Đề xuất, kiến nghị với các tỉnh ủy, thành ủy**

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền về các nội dung cải cách về BHXH của Nghị quyết số 28-NQ/TW và chính sách BHXH, BHTN đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn.

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, điều hành việc tổ chức triển khai chính sách BHXH, BHTN và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chính sách và chấp hành pháp luật về BHXH, BHTN trên địa bàn.

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về BHXH, BHTN vào chương trình, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết tại địa phương; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về BHXH, BHTN để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả chính sách.

- Tăng cường giám sát việc chấp hành chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai Nghị quyết số 125/NQ-CP, Nghị quyết số 102/NQ-CP và Nghị quyết số 69/NQ-CP trong năm 2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kính báo cáo Chính phủ./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để tổng hợp);
- Lưu: VT, BHXH (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Bá Hoan**

